TÒA ÁN NHÂN DÂN TP VŨNG TÀU **TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 254/2020/QĐST-HNGĐ	*Vũng Tàu, ngày 17 tháng 11 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VŨNG TÀU

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 985/2020/TLST-VHNGĐ ngày 03 tháng 11 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân gia đình:

1. Ông Phạm Hồng Q, sinh năm 1985;

Địa chỉ: Số 9 – Khu A6 Lan A 1, ấp Tây, xã Hòa Long, thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

2. Bà Phan Kim A, sinh năm 1988;

Địa chỉ: 101 đường Nguyễn Văn Trỗi, Phường 4, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Ông Phạm Hồng Q và bà Phan Kim A thỏa thuận thuận tình ly hôn.

[2]. Về con chung: Ông Q và bà A không có con chung.

[3]. Về tài sản chung, nợ chung: Ông Q và bà A không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4]. Về Lệ phí Tòa án: Ông Q và bà A mỗi người phải chịu lệ phí hôn nhân sơ thẩm là 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng) theo quy định pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Phạm Hồng Q và bà Phan Kim A thuận tình ly hôn
- Về con chung: Ông Q và bà A không có con chung.
- Về tài sản chung, nợ chung: Ông Q và bà A không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về Lệ phí Tòa án: Ông Q và bà A mỗi người phải chịu lệ phí hôn nhân sơ thẩm là 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai số 0007133 và biên lai số 0007134 ngày 02-11-2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vũng Tàu. Ông Q và bà A đã nộp xong lệ phí.

3.Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND TP. Vũng Tàu;
- Chi cục THADS TP. Vũng Tàu;
- TAND tỉnh BR-VT;
- UBND P. 4, TP.VT;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Phạm ThA Mai